

ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN NAM BỘ

Địa chỉ: Số 08 Mạc Đĩnh Chi - P Sài Gòn - Thành phố Hồ Chí Minh.

☎: 38 297 853 – Fax: 38 296 091 ✉: dbthuyvan@kttvnb.vn website: https://kttvnb.vn

BẢN TIN DỰ BÁO ĐẶC TRƯNG THỦY TRIỀU 5 NGÀY

Bản tin số : 120/2026

Thứ Năm ngày 30 tháng 04 năm 2026

Ngày 14 tháng 03 năm BÍNH NGỌ

SỐ LIỆU THỰC ĐO									
Lượng mưa (mm)		Mức nước và lưu lượng các hồ chứa ngày 29/04/2026							
Trạm	từ 7h 29/04 đến 7h 30/04	Hồ chứa	Sông	Tỉnh	Mức nước (m)	Lưu lượng về hồ (m ³ /s)	Lưu lượng chạy máy (m ³ /s)	Lưu lượng xả (m ³ /s)	Ghi chú
Mạc Đĩnh Chi	-	Trị An	Đồng Nai	Đồng Nai	58.14	113	422	0.0	
Tân Sơn Hòa	-	Thác Mơ	Bé	Đồng Nai	207.92	33	64	0.0	
Nhà Bè	-	Sr.P.Miêng	Bé	Đồng Nai	71.64	103	94	0.0	
Vũng Tàu	-	Dầu Tiếng	Sài Gòn	TPHCM	20.66	64	-	32.3	
Thủ Dầu I	-	Sông Ray	Ray	TPHCM	63.06	0.0	6.9	0.0	
		Đá Đen	Xoài	TPHCM	42.26	2.4	4.0	0.3	
		Sông Hoà	Hòa	TPHCM	23.48	0.0	0.1	0.0	

MỨC NƯỚC THỰC ĐO NGÀY 29/04/2026 (m)									
Trạm	Sông/Kênh	Đỉnh triều				Chân triều			
		Mức nước	giờ x.hiện	Mức nước	giờ x.hiện	Mức nước	giờ x.hiện	Mức nước	giờ x.hiện
Vũng Tàu	Biển Đông	3.50	00.15	3.79	12.30	1.80	6.30	1.53	19.30
Tân An	Vàm Cỏ Tây	1.01	03.30	1.15	16.00	-0.46	10.00	-0.54	23.00
Bến Lức	Vàm Cỏ Đông	0.87	03.00	1.04	15.30	-0.73	9.30	-0.82	22.30
Gò Dầu Hạ	Vàm Cỏ Đông	0.40	06.20	0.43	18.50	-0.20	12.40	-0.15	01.00
Biển Hòa	Đồng Nai	1.38	03.30	1.56	16.00	-0.90	10.00	-1.07	23.00
Thủ Dầu Một	Sài Gòn	1.15	04.10	1.31	10.35	-0.45	10.35	-0.52	23.30
Dầu Tiếng	Sài Gòn	1.00	08.30	1.13	21.00	-0.15	15.30	-0.06	03.30
Phú An	Sài Gòn	0.97	03.00	1.21	15.00	-0.98	8.00	-1.08	22.00
Nhà Bè	Đồng Điền	1.02	02.30	1.24	14.00	-1.10	8.00	-1.28	21.00

MỨC NƯỚC DỰ BÁO (m)									
Trạm	Ngày	Đỉnh triều				Chân triều			
		H	giờ x.hiện	H	giờ x.hiện	H	giờ x.hiện	H	giờ x.hiện
Phú An	30/04	1.10	04.00	1.24	16.00	-0.83	9.00	-1.29	22.30
	01/05	1.20	04.00	1.28	16.30	-0.68	10.00	-1.48	23.00
	02/05	1.28	04.30	1.33	17.00	-0.51	11.00	-1.61	23.30
	03/05	1.33	05.00	1.33	18.00	-0.33	11.30	ct	ct
	04/05	1.32	06.00	1.31	19.00	-0.17	12.00	-1.74	00.00
Nhà Bè	30/04	1.13	03.00	1.28	15.30	-0.93	9.00	-1.51	22.00
	01/05	1.22	03.30	1.32	16.00	-0.77	10.00	-1.70	22.30
	02/05	1.30	04.00	1.35	16.30	-0.62	10.30	-1.84	23.00
	03/05	1.35	04.30	1.34	17.00	-0.49	11.00	-1.94	23.30
	04/05	1.34	05.00	1.31	18.00	-0.32	10.30	ct	ct
Thủ Dầu Một	30/04	1.23	05.10	1.35	17.30	-0.32	11.00	ct	ct
	01/05	1.30	05.30	1.38	18.00	-0.20	11.30	-0.71	00.00
	02/05	1.36	06.00	1.39	19.00	-0.06	12.30	-0.84	00.30
	03/05	1.37	06.30	1.38	20.00	0.09	13.00	-0.91	01.00
	04/05	1.34	07.30	1.36	20.30	0.23	13.30	-0.98	01.30

Cảnh báo :									
Ghi chú :	- Mức nước Vũng Tàu lấy theo độ cao số "0" Hải đồ				- Cấp báo động tại:			BĐ I : 1.40 m	
(*) :	không có số liệu				Phú An, Nhà Bè & Thủ			BĐ II : 1.50 m	
(-) :	không mưa				Dầu Một:			BĐ III : 1.60 m	

Tin phát lúc: 08:55 giờ ngày 30 tháng 4 năm 2026

Người chịu trách nhiệm ban hành bản tin:

Trịnh Thị My